

## QUY ĐỊNH

### An toàn cho trẻ trong trường mầm non, năm học 2023-2024

#### I. AN TOÀN VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Trang bị đồ dùng, đồ chơi cho trẻ phù hợp với từng độ tuổi và đảm bảo đúng qui cách, đầu và mép của đồ dùng đồ chơi không được sắc nhọn. Trẻ nhà trẻ không chơi đồ chơi quá nhỏ, không đeo vòng cổ, vòng tay có nhiều hạt trên trẻ sẽ dễ nuốt đồ chơi hoặc hột hạt vòng vào mũi gây nguy hiểm.

2. Bàn ghế, giá, tủ, đồ chơi ngoài trời đã hư hỏng, có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn cho trẻ hoạt động học tập, vui chơi các lớp phải đề nghị tu sửa, nếu cũ quá, không sử dụng được phải đề nghị nhà trường thanh lý.

3. Các vật sắc nhọn như dao, kéo... phải để đúng nơi quy định xa tầm tay của trẻ. Nếu tổ chức cho trẻ hoạt động có sử dụng kéo phải đảm bảo có sự giám sát chặt chẽ của giáo viên và hướng dẫn cách sử dụng.

4. Hệ thống cửa sổ phải có chấn xong, cửa chính các lớp nhà trẻ phải có khung chắn đúng kích thước.

5. Bậc cầu thang lên xuống thấp và phải có tay vịn, hiên các lớp phải có lan can chắn cao. Sàn nhà, sân trường, lối đi bằng phẳng không trơn trượt.

6. những lớp học trên tầng phải đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ: Không cho trẻ bám tay, leo trèo chui đầu qua các lỗ trên lan can và phía trên của cầu thang. Khi cho trẻ ra chơi ở hành lang trên tầng trên hoặc đi từ tầng trên xuống, giáo viên phải bám sát trẻ, hướng dẫn trẻ đi theo hàng không nô đùa, chạy nhảy khi xuống cầu thang.

7. hệ thống điện phải được lắp đặt cao trên tầm với của trẻ. Quạt trần, quạt treo tường phải kiểm tra các mắc, nối thật chắc chắn, tránh để rơi xuống đầu trẻ.

8. Không chứa nước trong nhà vệ sinh trong phòng học.

9. Người nấu chính phải kiểm tra kỹ lưỡng hệ thống bếp ga đảm bảo hệ số an toàn và phòng chống cháy nổ.

#### II. AN TOÀN TRONG CHĂM SÓC

1. Phải đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tâm lí, tính mạng cho trẻ trong nhà trường. Giáo viên, cán bộ nhân viên không được dùng bất kì hình thức phạt nào đối với trẻ kể cả xúc phạm bằng lời và những hành vi đe nạt trẻ

2. Thực phẩm cung cấp cho bữa ăn của trẻ phải đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, sử dụng thực phẩm rõ nguồn gốc hoặc có kiểm dịch chặt lượng, có hợp đồng cung cấp thực phẩm đảm bảo tính pháp lý.



3. Đảm bảo vệ sinh cô nuôi, vệ sinh bếp ăn, vệ sinh đồ dùng ăn uống, dụng cụ chế biến đúng quy định.

4. Thực hiện đúng quy trình bếp 1 chiều, 10 nguyên tắc vàng trong chế biến thức ăn cho trẻ.

5. Đảm bảo vệ sinh nguồn nước ăn uống, sinh hoạt. Không để nước uống lưu qua ngày.

6. Không nhận thuốc kháng sinh cho trẻ uống tại trường.

7. Thực hiện chế độ vệ sinh theo ngày, tuần, tháng, lớp học, đồ dùng môi trường xung quanh.

8. Kiểm tra, rà soát tất cả các loại đồ chơi, loại bỏ những đồ chơi không an toàn

- Nâng cao hiểu biết và tăng cường thực hành dinh dưỡng hợp lý cho CB, GV, NV nhà trường và các bậc phụ huynh học sinh; về hình thức, chất liệu, màu sắc.

9. Giáo viên phải thường xuyên chú ý quan sát cho trẻ đi vệ sinh. Không cần có móc, then cài bên trong cánh cửa phòng vệ sinh. Thường xuyên tẩy rửa nhà vệ sinh, tránh mùi hôi khai. Nền nhà vệ sinh luôn khô ráo, tránh trơn trượt. Những dụng cụ đi bộ của trẻ nhà trẻ phải đảm bảo an toàn: Bô không sút mẻ, nứt. Giáo viên vệ sinh, lau chùi khi trẻ đi đại tiện, tiểu tiện bằng giấy mềm. Những chất tẩy rửa nhà vệ sinh, xà phòng... phải để trên giò treo cao quá tầm với của trẻ.

10. Không trồng hoa, cây cảnh vào các dụng cụ cứng, nặng treo phía trên đầu trẻ hoặc để ở lan can tầng trên, những nơi cao có nguy cơ rơi vỡ.

11. Hàng ngày kiểm tra tay, chân trẻ, nếu thấy móng dài, yêu cầu cha mẹ cắt móng tay, móng chân cho con.

12. Khăn mặt, ca cốc uống nước của trẻ phải có ký hiệu. Không dùng chung khăn mặt, ca cốc uống nước. Trẻ phải rửa tay dưới dòng nước chảy. Vệ sinh cá nhân cho trẻ, rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi chơi, nhất là khi trẻ chơi với đất nặn.

13. Giáo viên thường xuyên quan sát, nhắc nhở và rèn luyện ý thức đoàn kết cho trẻ trong lớp, không được lấy các đồ chơi, đồ dùng vật sắc nhọn đánh nhau. Không cào cấu vào mặt, vào mặt nhau. Khi đi ngủ trẻ trai và trẻ gái không nằm liền nhau nhất là trẻ mẫu giáo.

14. Cho trẻ ăn mặc phù hợp với thời tiết. Mùa đông trẻ phải được giữ ấm cơ thể, đặc biệt là ấm cổ và bàn chân. Mùa đông trẻ phải được ăn thức ăn ấm, uống nước ấm, rửa tay, rửa mặt bằng nước ấm. Không cho trẻ đeo đồ trang sức, đeo vòng cổ hạt hoặc cho trẻ mặc quần áo có đính hạt.

15. Đảm bảo đủ ánh sáng trong phòng khi trẻ hoạt động để bảo vệ đôi mắt cho trẻ. Cần chú ý hoạt động của mắt khi sử dụng các phương tiện nghe nhìn. Ngoài những quy định về nội dung cho mỗi lứa tuổi, cần chú ý đến các nhu cầu

về thời gian, tầm nhìn khi trẻ sử dụng các phương tiện nghe nhìn.

- Thời gian sử dụng phương tiện nghe nhìn theo lứa tuổi như sau:

+ Nhà trẻ: Tối đa 10-12 phút;

+ Mẫu giáo bé: Tối đa 12-15 phút;

+ Mẫu giáo nhỡ: Tối đa 15-20 phút;

+ Mẫu giáo lớn: Tối đa 20-25 phút.

- Khoảng cách giữa 2 mắt với màn ảnh tối thiểu 1,2m và tối đa 2,4m.

16. Trẻ phải được cha mẹ và người lớn đưa đến trường. Giáo viên đón trẻ trực tiếp từ cha mẹ, không giao trẻ cho người lạ. Phụ huynh khi đón trẻ phải đeo thẻ đón-trả trẻ của nhà trường cấp và ký vào sổ xác nhận tình trạng sức khỏe trẻ. Trường hợp phụ huynh bận không đón trẻ được phải gọi điện cho cô giáo chủ nhiệm trao đổi cụ thể về người đón trẻ và phải xuất trình thẻ đón trẻ.

*Nơi nhận:*

- Các tổ chuyên môn (thực hiện);
- Lưu: VT, HSCM.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Kim Nhung**

